

**BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/2005/QĐ-BBCVT

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành cước dịch vụ điện thoại đường dài nội tỉnh do
Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam cung cấp**

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 217/2003/QĐ-TTg ngày 27/10/2003 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý giá cước dịch vụ bưu chính, viễn thông;

Xét đề nghị của Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công văn số 111/GCTT-HĐQT ngày 10/5/2005 về việc ban hành tạm thời cước điện thoại đường dài liên tỉnh, nội tỉnh, Công văn số 119/GCTT-HĐQT ngày 13/5/2005 về cước nội tỉnh cho Cardphone, Công văn số 3291/GCTT ngày 01/6/2005 về bổ sung phương án cước đường dài liên tỉnh, nội tỉnh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành cước dịch vụ điện

thoại đường dài nội tỉnh do Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam cung cấp tại nhà thuê bao như sau:

1. Phạm vi liên lạc điện thoại đường dài nội tỉnh là liên lạc giữa các máy điện thoại thuộc phạm vi nội hạt khác nhau trong cùng một địa giới hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Mức cước thông tin:

2.1. Đối với dịch vụ điện thoại đường dài nội tỉnh mạng PSTN

- Mức cước tối đa không vượt quá 700 đồng/phút.

- Mức cước tối thiểu không thấp hơn 364 đồng/phút.

2.2. Đối với dịch vụ điện thoại đường dài nội tỉnh mạng NGN 64 Kbps sử dụng thẻ trả tiền trước:

- Mức cước tối đa không cao hơn so với mức cước thông tin dịch vụ điện thoại đường dài nội tỉnh mạng PSTN tương ứng.

- Mức cước tối thiểu không thấp hơn 15% so với mức cước thông tin dịch vụ

điện thoại đường dài nội tỉnh mạng PSTN tương ứng.

3. Phương thức tính cước: đơn vị thời gian tính cước thông tin điện thoại đường dài nội tỉnh là phút. Cuộc gọi chưa tới một phút được tính là một phút, phần lẻ thời gian cuối cùng của cuộc gọi nếu chưa tới một phút được tính là một phút.

4. Cước dịch vụ đường dài nội tỉnh đối với thuê bao Fax và thuê bao truyền số liệu trong băng thoại tiêu chuẩn (truyền số liệu qua đường dây thuê bao điện thoại) được áp dụng như đối với cước dịch vụ điện thoại đường dài nội tỉnh tương ứng theo các quy định tại khoản 1; khoản 2; khoản 3 Điều 1 của Quyết định này.

Điều 2. Tại các điểm công cộng ngoài mức cước dịch vụ được quy định tại Điều 1 của Quyết định này, doanh nghiệp được quyền thu thêm cước phục vụ nhưng mức thu tối đa không quá 454 đồng/cuộc và không được phân biệt đối xử giữa các dịch vụ của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tương ứng.

Điều 3. Các mức cước quy định tại Điều 1, Điều 2 của Quyết định này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Điều 4. Tổng công ty Bưu chính Viễn

thông Việt Nam được quyền quy định mức giảm cước dịch vụ điện thoại đường dài nội tỉnh trong các ngày lễ, ngày Chủ Nhật và từ 23 giờ ngày hôm trước đến 7 giờ sáng ngày hôm sau các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Bảy, nhưng mức giảm tối đa không vượt quá 30% mức cước quy định tương ứng tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 5. Các quy định của Quyết định này được áp dụng đối với người sử dụng dịch vụ điện thoại đường dài nội tỉnh của Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều được bãi bỏ.

Điều 7. Chánh Văn phòng, Vụ Trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông, Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG

Thứ trưởng

Lê Nam Thắng

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng